TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LỘC** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2024/HS-ST
Ngày 08 - 01 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đặng Thị Duyện

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lộc Văn Quảng

Bà Hoàng Thị Hường.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Quỳnh Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Hoàng Quốc Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 113/2023/TLST-HS, ngày 17 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 71/2023/HSST-QĐ ngày 19 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Bế Nguyễn T (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 16 tháng 3 năm 1981 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Số C, đường L, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Công chức; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bế Ngọc T1 và con bà Nông Thị H; vợ: Phạm Thị Thu H1; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo là đảng viên sinh hoạt tại Chi bộ Hải quan cửa khẩu C1, Đảng bộ Cục Hải quan tỉnh L. Ngày 20/10/2023 Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối các cơ quan đã có Quyết định số 93-QĐ/UBKTĐUK đình chỉ sinh hoạt đảng đối với Bế Nguyễn T2; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/8/2023 đến nay, có mặt.

- *Bị hại*: Anh Hoàng Trương P (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại anh Hoàng Trương P*: Ông Hoàng Văn C; sinh năm: 1966; nơi cư trú: Khu I, thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Bế Ngọc T1; sinh năm: 1954; nơi cư trú: Số B, đường L, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

2. Anh Hoàng Trung N; sinh năm: 1993; nơi cư trú: Khu I, thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 20 phút ngày 12/6/2023, Bế Nguyễn T2 điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 12A-010.00 trên Quốc lộ A hướng H - Hà Nội từ Chi cục Hải quan cửa khẩu H3 để về nhà tại đường L, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Khi đi đến đoạn đường cong gần Km5+700 Quốc lộ A thuộc thôn Bản Liếp, xã P, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, thấy phía trước có 01 xe ô tô (không rõ biển kiểm soát) đi cùng chiều, Bế Nguyễn Tranh b đèn xi nhan bên trái rồi điều khiển xe ô tô sang phần đường bên trái của xe đi ngược chiều, mục đích để vượt xe ô tô phía trước. Trong quá trình vượt xe, xe ô tô của Bế Nguyễn T2 điều khiển đã đâm vào xe mô tô biển kiểm soát 12V1-080.00 do Hoàng Trương P, sinh năm 1995, nơi cư trú: Khu I, thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn điều khiển hướng ngược chiều. Hậu quả: Hoàng Trương P tử vong tại chỗ, Bế N bị thương, hai phương tiện bị hư hỏng, trong đó xe mô tô biển kiểm soát 12V1-080.00 hư hỏng hoàn toàn.

Khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông Bế Nguyễn T2 có giấy phép lái xe hạng B2, Hoàng Trương P có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Tai nạn giao thông xảy ra tại Km5+700 Quốc lộ A thuộc thôn Bản Liếp, xã P, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường Q cong vòng phải theo hướng H - Hà Nội, mặt đường trải bê tông nhựa bằng phẳng, rộng 13,27m, trên mặt đường có hệ thống vạch kẻ tim đường dạng nét liền, màu vàng phân chia hai chiều xe chạy, tâm vạch cách mép đường bên trái hướng H - Hà Nội 6,67m. Hai bên đường có hệ thống đèn cao áp chiếu sáng đang hoạt động. Liền kề mép đường bên trái là rãnh mương rộng 2,3m, sâu 0,6m.

Phương tiện và các dấu vết có liên quan được đo vào mép đường bên trái hướng H - Hà Nội. Lấy điểm mốc 1 là cột Km5+800 cách trục sau bên trái xe ô tô biển kiểm soát 12A-015.97 là 36,5m. Điểm mốc 2 là cột điện số 51.

Vết số 1 là vết cày trượt trên mặt đường, có diện 0,2m x 0,15m. Đầu vết cách mép đường 5,4m, cuối vết cách mép đường 5,38m. Đầu vết cách vạch tim đường 1,3m, cuối vết cách đầu vết số 3 là 13,4m.

Vết số 2 là vùng mảnh vỡ nhựa, kính nằm rải rác trên mặt đường có tổng diện là 63,3m x 7,83m. Đầu vết nằm ở phía trước vết số 1, cách mép đường 6,45m, cuối vết cách mép đường 5,94m.

Vết số 3 là vết đa cày trượt kèm dầu giọt bắn, cuối vết là vùng cỏ cây bị đổ rạp dưới rãnh mương, có diện là 16m x 1,0m. Đầu vết cách mép đường 3,0m, cuối vết cách mép đường -1,5m. Đầu vết 3 cách đầu vết 4 là 7,4m.

Vết số 4 là vết máu dạng trượt trên mặt đường có diện 12,5m x 0,2m. Đầu vết cách mép đường 5,4m, cuối vết cách mép đường 4,7m nằm sát dưới tử thi (vết số 5).

Vết số 5 là tử thi nam giới, tư thế nằm sấp, đầu và tay trái hướng Hữu Nghị, hai chân hướng Hà Nội có diện 2,1m x 0,8m. Đầu tử thi cách mép đường 5,0m, đầu tay trái cách mép đường 5,06m, đầu ngón chân cái bên phải cách mép đường 3,9m, đầu ngón chân cái bên trái cách mép đường 4,1m và cách trục trước xe mô tô biển kiểm soát 12V1-081.24 là 12m.

Vết số 6 là xe mô tô biển kiểm soát 12V1-081.24 đổ nghiêng bên phải bị cháy trơ khung. Trục sau cách mép đường -1,3m, trục trước cách mép đường -0,8m và cách đầu vết số 7 là 67,7m.

Vết số 7 là vết trượt lốp trên mặt đường có diện 4,1m x 1,6m. Đầu vết cách mép đường 11,45m, cuối vết cách mép đường 13,8m. Đầu vết cách vết trượt xước trên hộ lan (vết số 8) là 1,2m.

Vết số 8 là vết trượt xước trên hộ lan, hộ lan bị cong vênh uốn khúc, đổ nghiêng từ trong ra ngoài. Vết trượt xước trên hộ lan có diện 7,0m x 0,1m. Đầu vết cách mép đường bên phải là 0,3m, cuối vết cách mép đường bên phải là 0,5m. Điểm xô nghiêng nhất trên hộ lan cách mép đường bên phải là 0,8m.

Vết số 9 là vùng mảnh vỡ trên cạnh đường có diện 2,7m x 2,0m. T3 vùng cách mép đường bên phải là 0,8m, cách đầu vết trượt lốp số 7 là 6,7m.

Vết số 10 là vùng dầu dạng trượt trên mặt đường có diện 15m x 1,3m, đầu vết nằm tại cuối vết 7, cuối vết nằm phía dưới đầu xe ô tô (số 11).

Vết số 11 là xe ô tô biển kiểm soát 12A-015.97, đầu xe hướng Hà Nội, đuôi xe chếch hướng Hữu Nghị. Trục bánh trước bên trái cách mép đường là 0,79m, trục bánh trước bên phải cách mép đường 1,4m. T3 trục sau bên phải cách mép đường bên phải 2,9m, tâm trục sau bên trái cách mép đường 2,8m, cách cột điện số 51 là 12,5m và cách cột mốc 5+800 là 36,5m.

Thu giữ vật chứng và tài liệu liên quan:

- 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 12A-010.00, nhãn hiệu TOYOTA COROLLA, màu đen cùng 01 (một) Giấy đăng ký xe ô tô số 002939, 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định số: DA 2968761, 01 (một) Bảo hiểm trách nhiệm dân sự số: 0001169667.

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 12V1-080.00, nhãn hiệu HONDA AIR BLADE, màu đen bạc cùng 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô.

- 01 (một) Giấy phép lái xe số: 200091201818 hạng B2 của Bế Nguyễn T.

- 01 (một) Giấy phép lái xe số: 200153001310 hạng A1 của Hoàng Trương P.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 29/KLGĐTT-TTPY ngày 23/6/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh L kết luận về nguyên nhân chết của Hoàng Trương P:

- Các kết quả chính: Tình trạng đa chấn thương, chấn thương sọ não kín.

- Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não kín, vỡ xương hộp sọ vùng thái dương do tương tác với vật tày lực quán tính lớn.

- Thời gian chết: Dưới 48 giờ.

Bản kết luận pháp y về hóa pháp số 790/PY-XNĐH ngày 21/6/2023 của V kết luận mẫu máu của Hoàng Trương P gửi giám định: Tìm thấy Ethanol nồng độ 213,6 mg/100ml máu; Không phát hiện thấy các chất ma túy.

Kiểm tra nồng độ cồn và ma tuý đối với Bế Nguyễn T thời điểm sau khi xảy ra vụ tai nạn, kết quả: Không có nồng độ cồn, âm tính với ma tuý.

Bản kết luận giám định kỹ thuật số: 70/GĐKT-ĐK ngày 18/7/2023 của Công ty cổ phần Đ kết luận:

- Xe ô tô biển kiểm soát 12A-010.00: Hệ thống đèn chiếu sáng, các đèn tín hiệu, coi điện do xe hư hỏng không có đủ cơ sở đề kết luận; Các hệ thống an toàn khác của xe đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật.

- Xe mô tô biển kiểm soát 12V1-080.00: Tất cả các hệ thống của phương tiện cháy rụi hư hỏng hoàn toàn không có đủ cơ sở để kết luận.

Kết luận định giá tài sản số 32/KL-HĐĐGTS ngày 10/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn kết luận về thiệt hại tài sản trong vụ việc: Thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 12V1-080.00 là 14.100.000 đồng (mười bốn triệu một trăm nghìn đồng); của xe ô tô biển kiểm soát 12A-010.00 là 290.714.700 đồng (hai trăm chín mươi triệu bảy trăm mười bốn nghìn bảy trăm đồng).

Qua khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, thu thập lời khai của người tham gia giao thông và các tài liệu chứng cứ khác, xác định nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông là do lỗi của Bế Nguyễn T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 12A-010.00 không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ (vạch tim đường màu vàng, nét liền), vượt xe không đảm bảo an toàn, vi phạm quy định Luật Giao thông đường bộ, cụ thể:

- Khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ về quy tắc tham gia giao thông đường bộ: *Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.*

Theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ (vạch 1.2 phụ lục G): *Vạch tim đường dạng vạch đơn, nét liền, màu vàng dùng để phân chia hai chiều xe chạy ngược chiều, xe không được lấn làn, không được đè lên vạch.*

- Điều 14 Luật Giao thông đường bộ về vượt xe:

"...2. Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải...

5. Không được vượt xe khi có một trong các trường hợp sau đây:

a) Không bảo đảm các điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này;..

c) Đường vòng, đầu dốc và các vị trí có tầm nhìn hạn chế..."

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Bế Nguyễn T thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo Bế Nguyễn T đã bồi thường cho người đại diện của bị hại Hoàng Trương P. Các bên đã thỏa thuận xong vấn đề bồi thường, cam kết không yêu cầu, khiếu nại gì thêm về trách nhiệm dân sự.

Đối với vật chứng đã chuyển Chi Cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn để xử lý theo quy định pháp luật.

Tại Bản Cáo trạng số 102/CT-VKSCL ngày 15/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Bế Nguyễn T về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Bế Nguyễn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và xin lỗi gia đình bị hại.

Người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Hoàng Văn C trình bày: Sau khi vụ tai nạn giao thông đường bộ ngày 12/6/2023 tại Km 05 + 700, QL1A thuộc thôn Bản Liếp, xã P, huyện C, tỉnh Lạng Sơn xảy ra thì bị cáo Bế Nguyễn T đã tích cực hỗ trợ về mọi mặt. Hai bên đã tự thỏa thuận với nhau về việc bồi thường thiệt hại, cụ thể bị cáo Bế Nguyễn T đã bồi thường các khoản: Tiền chi phí cho việc mai táng phí của Hoàng Trương P, tiền tổn thất về tinh thần cho gia đình, tổng số tiền là 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng). Tiền bồi thường xe mô tô biển kiểm soát: 12V1-080.00 là 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng). Tổng cộng là 560.000.000 đồng (năm trăm sáu mươi triệu đồng), nay ông không có ý kiến gì thêm về phần bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Bế Nguyễn T

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Hoàng Trung N trình bày: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 12V1-080.00, nhãn hiệu HONDA AIR BLADE là tài sản của anh, bị cáo Bế Nguyễn T đã bồi thường thiệt hại 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng), nay anh không có ý kiến gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Bế Ngọc T1 có đơn xin xét xử vắng mặt, tại đơn xin xét xử vắng mặt ông trình bày: Chiếc xe ô tô biển kiểm soát 12A-010.00 là tài sản của ông mua từ năm 2013, ông đã giao cho con trai ông là bị cáo Bế Nguyễn T sử dụng từ năm 2018, vì con ông có giấy phép hạng B2 theo quy định. Việc xe ô tô bị hư hỏng ông không yêu cầu bị cáo Bế Nguyễn T phải bồi thường thiệt hại và cho ông xin lại chiếc xe ô tô trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng truy tố, phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bế Nguyễn T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Về hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s, v khoản 1 và khoản 2 (02 tình tiết) Điều 51; Điều 35; Điều 50 của Bộ luật Hình sự - xử phạt tiền bị cáo Bế Nguyễn T từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo Bế Nguyễn T đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại Hoàng Trương P và bồi thường thiệt hại tài sản cho anh Hoàng Trung N. Các bên đã thỏa thuận xong vấn đề bồi thường, cam kết không yêu cầu, khiếu nại gì thêm về trách nhiệm dân sự, nên đề nghị không xem xét.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Trả lại cho ông Bế Ngọc T1 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát: 12A – 010.00, nhãn hiệu TOYOTA COROLLA, màu đen, số máy: 3ZRX257632, số khung: RL4BL42E1D2013917, xe đã qua sử dụng; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 002939 của xe ô tô biển kiểm soát: 12A-010.00; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số: DA2968761 của xe ô tô biển kiểm soát: 12A-010.00; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 0001169667 của xe ô tô biển kiểm soát: 12A-010.00.

- Trả lại cho bị cáo Bế Nguyễn T 01 (một) giấy phép lái xe số: 200091201818 hạng B2.

- Trả lại cho anh Hoàng Trung N 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 12V1-080.00, nhãn hiệu HONDA AIR BLADE, màu đen bạc, số máy: JF63E1330410, số khung: 6301F2331188, dung tích 125; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát: 12V1-080.00 số 002467.

- Trả lại cho đại diện gia đình bị hại là ông Hoàng Văn C 01 (một) giấy phép lái xe số: 200153001310 hạng A1 của Hoàng Trương P.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội không có ý kiến tranh luận.

Người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến tranh luận và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng bị cáo thể hiện ăn năn hối hận về việc làm của bản thân, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo phù hợp với các chứng cứ khác và những người tham gia tố tụng đều

không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên Tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Bế Ngọc T1 (có đơn xin xét xử vắng mặt), nhưng trong hồ sơ đã có lời khai của của ông Bế Ngọc T1, việc vắng mặt ông Bế Ngọc T1 không ảnh hưởng đến việc xét xử của Tòa án. Do vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Bế Ngọc T1 theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Xét về hành vi phạm tội, tại Cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có căn cứ xác định: Khoảng 22 giờ 20 phút ngày 12/6/2023 tại Km 5+700 quốc lộ A thuộc thôn Bản Liếp, xã P, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Bế Nguyễn T điều khiển xe ô tô hướng Hữu Nghị - Hà Nội do không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ, vượt xe không đảm bảo an toàn, đã đâm vào xe mô tô của Hoàng Trương P điều khiển đi hướng ngược chiều. Hậu quả: Hoàng Trương P tử vong. Xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng. Với hành vi trên đã đủ cơ sở để kết luận bị cáo Bế Nguyễn T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 102/CT-VKS, ngày 15/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Bế Nguyễn T về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo Bế Nguyễn T gây ra đã xâm phạm vào các quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông công cộng, gây thiệt hại đến tính mạng và tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Xác định lỗi trong vụ tai nạn là do lỗi vô ý của bị cáo Bế Nguyễn T điều khiển xe ô tô không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ (vạch tim đường màu vàng, nét liền), vượt xe không đảm bảo an toàn, vi phạm quy định Luật Giao thông đường bộ, do vậy cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại và khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; bản thân bị cáo được tặng thưởng Bằng khen và nhiều giấy khen trong quá trình công tác. Ngoài ra, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, ông bà nội của bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân, Huy chương, gia đình có truyền thống cách mạng, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật, nên xác định bị cáo có nhân thân tốt.

[8] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; đơn vị công tác của bị cáo xác nhận bị cáo luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ, mong Tòa án xem xét cho bị cáo được hưởng mức án phù hợp để bị cáo tiếp tục có cơ hội công tác. Xét thấy bị cáo có khả năng thi hành án là phạt tiền. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy xử phạt bị cáo với hình thức phạt tiền, không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội vẫn đảm bảo giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung tội phạm cho xã hội.

[9] Về hình phạt bổ sung: Do hình phạt chính là hình phạt tiền, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo Bế Nguyễn T đã bồi thường cho người đại diện pháp của bị hại Hoàng Trương P và chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 12V1-080.00 cho anh Hoàng Trung N. Các bên đã thỏa thuận xong vấn đề bồi thường, cam kết không yêu cầu, khiếu nại gì thêm về trách nhiệm dân sự. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[11] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đối với 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát: 12A-010.00, nhãn hiệu TOYOTA COROLLA, màu đen, số máy: 3ZRX257632, số khung: RL4BL42E1D2013917, xe đã qua sử dụng và hư hỏng nhiều bộ phận do bị tai nạn giao thông; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 002939 của xe ô tô biển kiểm soát: 12A-010.00; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số: DA2968761 của xe ô tô biển kiểm soát: 12A-010.00; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 0001169667 của xe ô tô biển kiểm soát: 12A-010.00, là tài sản của ông Bế Ngọc T1, trả lại cho ông Bế Ngọc T1.

[12] Đối với 01 (một) giấy phép lái xe số: 200091201818 hạng B2 của bị cáo Bế Nguyễn T, trả lại cho bị cáo Bế Nguyễn T.

[13] Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 12V1-080.00, nhãn hiệu HONDA AIR BLADE, màu đen bạc, số máy: JF63E1330410, số khung: 6301F2331188, dung tích 125, xe đã bị cháy, hư hỏng toàn bộ do bị tai nạn giao thông và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát: 12V1-080.00 số 002467, là tài sản và giấy tờ xe mô tô của anh Hoàng Trung N, trả lại cho anh Hoàng Trung N.

[14] Đối với 01 (một) giấy phép lái xe số: 200153001310 hạng A1 của Hoàng Trương P, trả lại cho ông Hoàng Văn C là người diện hợp pháp của Hoàng Trương P.

[15] Về án phí: Bị cáo bị kết án, nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[16] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[17] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo định của các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 (02 tình tiết) Điều 51; Điều 50 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, nộp, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ khoản 1 Điều 292, Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bế Nguyễn T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bế Nguyễn T 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1.Trả lại cho ông Bế Ngọc T1; nơi cư trú: Số B, đường L, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát: 12A - 010.00, nhãn hiệu TOYOTA COROLLA, màu đen, số máy: 3ZRX257632, số khung: RL4BL42E1D2013917, năm sản xuất 2013, dung tích 1987, tải trọng 1270kg, số chỗ ngồi 5, xe đã qua sử dụng và hư hỏng nhiều bộ phận do bị tai nạn giao thông (tình trạng xe được ghi nhận theo biên bản khám nghiệm phương tiện ngày 13 tháng 6 năm 2023 của Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn); 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 002939 của xe ô tô biển kiểm soát: 12A-010.00; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số: DA2968761 của xe ô tô biển kiểm

sát: 12A-010.00; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 0001169667 của xe ô tô biển kiểm sát: 12A-010.00.

3.2. Trả lại cho bị cáo Bế Nguyễn T2 01 (một) giấy phép lái xe số: 200091201818 hạng B2.

3.3. Trả lại cho anh Hoàng Trọng N1; nơi cư trú: Khu I, thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 12V1-080.00, nhãn hiệu HONDA AIR BLADE, màu đen bạc, số máy: JF63E1330410, số khung: 6301F2331188, dung tích 125, xe đã bị cháy, hư hỏng toàn bộ do bị tai nạn giao thông (tình trạng xe được ghi nhận theo biên bản khám nghiệm phương tiện ngày 13 tháng 6 năm 2023 của Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn); 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát: 12V1 - 080.00 số 002467.

3.4. Trả lại cho đại diện hợp pháp của bị hại là ông Hoàng Văn C; nơi cư trú: Khu I, thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn 01 (một) giấy phép lái xe số: 200153001310 hạng A1 của Hoàng Trương P.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và được ghi chi tiết tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/11/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc và Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc).

4. Về án phí: Bị cáo Bế Nguyễn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Đội TH Công an H. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS H. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có QL, NV liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đặng Thị Duyên